

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HSST
Ngày 24/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và bà Mã Thị Lưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Mã Thị Diệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà Ma Thị Nữ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 và ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2020/HSST ngày 01/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/HSST-QĐTA ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

MA NGỌC Y - sinh ngày 01/10/1991

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N xã Đ huyện Q tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Ma Kiên Đ (sinh năm 1970); Con bà: Bế Thị C (sinh năm 1968); Vợ: Ma Thị H (sinh năm 1993); Con: có 01 con sinh năm 2013; Bị cáo là con cả trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Thạch Văn Huân

Nơi cư trú: Xóm K xã T huyện Q tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Đinh Văn Huynh

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7 thị trấn H huyện Q tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ma Thanh Truyền

Nơi cư trú: Phố H thị trấn Q huyện Q tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/10/2020 anh Thạch Văn H (sinh năm 1998, trú tại xóm Khâm Thành xã Tự Do huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) có đơn trình báo về việc sáng

ngày 03/10/2020 bị mất trộm 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 7 Plus bản 128G màu đen phiên bản quốc tế khi đi dỡ nhà sàn giúp Ma Thanh T ở xóm Lũng Rý xã Hồng Quang huyện Quảng Hòa.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 06 giờ ngày 03/10/2020 Ma Ngọc H đến giúp Ma Thanh T tháo dỡ nhà sàn ở xóm Lũng Rý xã Hồng Quang huyện Quảng Hòa. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi H vác gỗ ra xe ô tô có nhìn thấy một túi nilon màu xanh bên trong có quần áo và 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen, quan sát không thấy ai, H đã lấy chiếc điện thoại đó cất vào túi quần của mình. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày H mượn xe máy của Ma Văn T nói là đi uống nước, đi được khoảng 01 km H dừng lại tháo và vứt sim điện thoại đi. Sau đó đến cửa hàng mua bán điện thoại của Đinh Văn H ở thị trấn Hòa Thuận nói dối H là điện thoại của Huy, quên mật khẩu muốn bán, H đồng ý mua với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), mua bán không làm giấy tờ. Sau khi bán điện thoại xong, H về trả xe máy cho anh T và tiếp tục làm việc. Đinh Văn H đã tháo linh kiện trong chiếc điện thoại ra và bán nên cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại.

Theo kết luận định giá tài sản số 32/KL-ĐG ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen phiên bản quốc tế loại 128G, máy đã qua sử dụng, mua mới 99% vào ngày 23/01/2020 với giá là 8.700.000đ. Giá trị còn lại của tài sản là 6.960.000đ (sáu triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng)”.

Đối với Ma Văn T không biết Ma Ngọc H mượn xe mô tô để tiêu thụ tài sản trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đinh Văn H không biết chiếc điện thoại do H trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Ngày 25/11/2020 Ma Ngọc H đã bồi thường cho Thạch Văn H số tiền là 07 triệu đồng, cùng ngày Huân có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Quá trình điều tra Ma Ngọc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của Ma Ngọc H phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo đúng như Cáo trạng số 73/CT-VKSQH ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Ma Ngọc H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/10/2020 bị cáo Ma Kiên H lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của Thạch Văn H đem bán lấy 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) với mục đích tiêu sài cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số 32/KL-GĐ ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen phiên bản quốc tế loại 128G, máy đã qua sử dụng, mua mới 99% vào ngày 23/01/2020 với giá 8.700.000đ. Giá trị còn lại của tài sản là 6.960.000đ (sáu triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng)”.

Như vậy hành vi của bị cáo Ma Ngọc H đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó Cáo trạng số 73/CT-VKSQH ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Ma Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, nhưng lại ăn chơi đua đòi nên đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Hội đồng xét xử xét thấy động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo là lấy tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng (có giấy xác nhận của Trưởng Công an xã Ngọc Động), vì vậy xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, không còn gây nguy hiểm cho xã

hội, đã đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung. Ngoài ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thì mới đảm bảo tính công bằng, nghiêm minh của pháp luật.

Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét quyền lợi của bị hại và buộc bị cáo phải chịu án phí là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên khi xác định bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập để không áp dụng phạt tiền (hình phạt bổ sung) đối với bị cáo là chưa đúng vì trong lý lịch của bị cáo được xác định có nghề nghiệp là lao động tự do, tại phiên tòa bị cáo khai có sức khỏe và lao động tạo ra thu nhập để cùng vợ nuôi con nhỏ, gia đình. Vì vậy cần phải xử phạt tiền (hình phạt bổ sung) đối với bị cáo thì mới đảm bảo tính công bằng, nghiêm minh, răn đe và cải tạo đối với bị cáo.

[5] Phần tranh luận: bị cáo hoàn toàn nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ giá trị tài sản bị mất trộm và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nay tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường 1.200.000đ (gồm 04 ngày bị mất thu nhập thực tế 250.000đ/ngày và 04 lượt tiền vé xe cho 04 lần tham gia tố tụng), bị cáo nhất trí bồi thường thêm cho bị hại 1.200.000đ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 173; Điều 65; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ma Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ma Ngọc H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm. Xử phạt tiền (hình phạt bổ sung) bị cáo Ma Ngọc H 05 triệu đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Động huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: *Căn cứ các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự 2015:*

Buộc bị cáo phải bồi thường cho Thạch Văn H (Nơi cư trú: xóm Khâm Thành xã Tự Do huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khi anh Thạch Văn H có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, nếu bị cáo chậm thanh toán thì sẽ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và theo quy định của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo Ma Ngọc H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Diệp